

Số: **111** CV/ĐT-TCKT  
(Giải trình số liệu BCTC hợp nhất năm 2018)

Hà Nội, ngày **10** tháng **04** năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại điều 11 – Chương III – Thông tư 155/2015/TT/BTC ban hành ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán, Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam (Viettronics) mã chứng khoán giao dịch trên sàn UPCOM là VEC đã lập Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã gửi tới các cơ quan trên, nay Viettronics giải trình sự biến động các chỉ tiêu theo pháp luật yêu cầu như sau:

**I. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018.**

Đơn vị: Đồng

| CHỈ TIÊU  | Mã số | Năm nay           | Năm trước         |
|---|-------|-------------------|-------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ                               | 1     | 1,111,820,536,715 | 1,393,338,896,719 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu   | 2     | 9,223,098,703     | 6,708,802,824     |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01-02)          | 10    | 1,102,597,438,012 | 1,386,630,093,895 |
| 4. Giá vốn hàng bán   | 11    | 939,917,549,573   | 1,251,575,834,093 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10 - 11)           | 20    | 162,679,888,439   | 135,054,259,802   |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính  | 21    | 16,815,066,188    | 30,574,035,846    |
| 7. Chi phí tài chính  | 22    | 6,678,161,548     | 7,691,874,422     |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay   | 23    | 5,791,767,074     | 5,137,277,965     |
| 8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết                       | 24    | 3,736,770,847     | 3,716,808,399     |
| 9. Chi phí bán hàng   | 25    | 86,515,397,433    | 70,141,034,845    |
| 10. Chi phí quản lý doanh nghiệp  | 26    | 61,121,994,012    | 91,908,439,982    |
| 11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21-22)-(25+26)} | 30    | 28,916,172,481    | (396,245,202)     |
| 12. Thu nhập khác   | 31    | 1,444,573,445     | 6,450,075,241     |
| 13. Chi phí khác  | 32    | 9,250,962,649     | 1,639,778,987     |
| 14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)                                       | 40    | (7,806,389,204)   | 4,810,296,254     |
| 15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)                    | 50    | 21,109,783,277    | 4,414,051,052     |
| 16. Chi phí thuế TNDN hiện hành   | 51    | 5,781,399,167     | 5,572,829,363     |
| 17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại  | 52    | 158,932,030       | (4,352,954,951)   |
| 18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51 - 52)          | 60    | 15,169,452,080    | 3,194,176,640     |

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2018 so với năm 2017 giảm 281.518 triệu đồng tương ứng giảm 20.20% chủ yếu do doanh thu của Công CP Viettronics Tân Bình. Giá vốn giảm 311.658 triệu đồng tương ứng giảm 24,90%, dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 27.625 triệu đồng tương ứng tăng 20,46%;



- Doanh thu tài chính năm 2018 so với năm 2017 giảm 13.759 triệu đồng tương ứng giảm 45,00%;
- Chi phí tài chính năm 2018 so với năm 2017 giảm 1.013 triệu tương ứng giảm 13,18%;
- Chi phí bán hàng năm 2018 so với năm 2017 tăng 16.374 triệu đồng tương ứng tăng 23,34%, chủ yếu do chi phí bán hàng của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình và Cty CP Viettronics Thủ Đức tăng so với cùng kỳ năm trước;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2018 so với năm 2017 giảm 30.786 triệu đồng tương ứng giảm 33,50%
- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2018 so với năm 2017 tăng 11.975 triệu đồng tương ứng tăng 374,91%.

**II. Giải trình về chênh lệch LN lúy kế giữa Báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV/2018 chưa kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán.**


- Hợp nhất quý IV/2018 Cty sót khoản loại trừ cổ tức TCT đã nhận của Cty CP Viettronics Tân Bình là công ty con.
- BCTC của công ty CP Viettronics Đồng Đa sau kiểm toán phát sinh thêm chi phí khác là 8.301 triệu đồng.
- Do các các nguyên nhân trên dẫn đến chênh lệch NL sáu thuế giữa Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018 và Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2018 giảm 7.840 triệu đồng tương ứng giảm 34,08%

Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam giải trình làm rõ thêm sự biến động một số chỉ tiêu cơ bản trên các báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 với năm 2017 để Quý cơ quan, các cổ đông và các nhà đầu tư có thêm thông tin.

Trân trọng kính báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- HĐQT, Ban KS.
- Lưu VT, TCKT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH CHUNG 



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Bùi Mạnh Hùng*